TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TỪ SƠN** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Từ Sơn, ngày 28 tháng 3 năm 2019

Số: 11/2019/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 21/2018/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2018 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị T, sinh 1988.

Bị đơn: Anh Trần Đức L, sinh 1986.

Cùng HKTT: Xóm T, khu phố Đ, phường C, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ điều 55, 58, 81, 82 và điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20/3/2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20/3/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị T và anh Trần Đức L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ vợ chồng: Chị Trần Thị T và anh Trần Đức L thuận tình ly hôn.

Về con chung: có 02 con chung là Trần Đức Việt A, sinh ngày 31/01/2008 và Trần Đức Gia V, sinh ngày 25/4/2010.

Chị Thìn trực tiếp nuôi cả 02 con chung là Trần Đức Việt A và Trần Đức Gia V. Cấp dưỡng nuôi con không đặt ra giải quyết.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung, công nợ, trích chia công sức đóng góp: chị T, anh L không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Chị T phải chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số AA/2017/0002013 ngày 13/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Từ Sơn. Hoàn trả chị T 150.000đ tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự*
- *VKS, CCTHADS thị xã Từ Sơn.*
- *UBND p C*
- *Lưu*.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Hoàn